TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày: 09 - 7-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*ÔngPhạm Trung Kiên.

CácHội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Bình;

Ông Trần Văn Kiêm.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Én - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1993 tại thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định;nơi cư trú: Tổ dân phố số X, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/5/2019 bị Công an huyện Hải Hậu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức Cảnh cáo; bị tạm giữ từ ngày 10/4/2019 đến ngày 19/4/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Thanh T, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ dân phố số Y, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đồng Xuân C, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ dân phố số Z, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Ông Trần Văn P, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ dân phố số X, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*:Ông Trương Văn T, sinh năm 1971; địa chỉ: Khu du lịch thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng15 giờ ngày 10/4/2019, Trần Văn H đang ở nhà của mình tại Tổ dân phố số X, thị trấn C, huyện H thì Trần Thanh T (là bạn H) sử dụng máy tính ở quán Internet nhắn tin Facebook cho H với nội dung " Anh còn đồ không", không thấy H trả lời nên khoảng 30 phút sau T gọiđiện thoại cho H qua Facebook hỏi mua 01 gói ma túyđá với giá 300.000 đồng. H nhất trí. T hẹn thời gian, địađiểm với H. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH biển kiểm soát 29N1 – 48171 đến khu vực phía sau chợ C mua 02 ống ma túy đá của một người đàn ông không quen biết với giá 500.000 đồng, sau đó cho vào túi quần rồi đi xe mô tô đến điểm hẹn bán ma túy cho T. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, H nhìn thấy T cùng bạn là Đồng Xuân C đang đứng trước cổng nhà nghỉ An Thịnh thuộc khu du lịch thị trấn T. Gặp nhau, T nói với H chỉ còn 350.000 đồng nên bảo H bán cho T 01 gói ma túyđá. T đưa cho H 350.000 đồng, H cầm tiền bỏ vào túi quần vàđưa cho T 01 ống ma túyđá đượcđóng trong mộtđoạnống hút nhựa màu trắng, hai đầu được dán kín. T cầmống ma túy cất vào túi quần của mình thì bị tổ công tác của Đồn Biên phòng cửa khẩu Cảng HT phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ của T 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 2cm được dán kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu M1 (T khai vừa mua của H với giá 350.000đ để sử dụng cho bản thân).Thu giữ của H số tiền 350.000đ (H khai tiền do vừa bán 01 ống ma túy đá cho T) và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, dài khoảng 2cm được dán kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu M2, H khai nhận là ma túy đá cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác còn thu giữ của Trần Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Biển kiểm soát 29N1-48.171, thu giữ của Trần Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số 375/GĐKTHSngày 11/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1, M2gửi giám định đều là ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Khối lượng mẫu M1 là 0,069gam; khối lượng mẫu M2 là 0,079 gam.

Trong quá trình điều tra, xácđịnh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Biển kiểm soát 29N1-48.171 là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn P (bố của H), ông P không biết H sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua bán ma túy nên Cơ

quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông P.

Cáo trạng số 37/CT-VKSHH ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tốvà đề nghị Hội đồng xét xử:Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ vào khoản 1Điều 251, điểms khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáotừ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Về vật chứng,áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Dân sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetaminecòn lại sau giám định; tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 350.000 đồng; trả lại Trần Thanh T chiếc điện thoại di động Nokia.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, thừa nhận đã phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Xét lời khai của bị cáo Trần Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được tại hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cở sở kết luận:Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/4/2019 tại khu du lịch thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định, Trần Văn H đã có hành vi bán trái phép 01 ống Methamphetamine có khối lượng 0,069 gam cho Trần Thanh T lấy số tiền 350.000 đồng thì bị tổ công tác của Bộ đội Biên phòng cửa khẩu C phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm

ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn bán ma túy cho người khác kiếm lời. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗinênđược hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểmskhoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, còn phụ thuộc gia đìnhdo đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạtt bổ sung là phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ: Số Methamphetamine Cơ quan điều tra đã thu giữ còn lại sau giám địnhlà vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 350.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu của Trần Thanh T không liên quan đến việc phạm tộinên trả lại cho anh T.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H bị kết án nênphải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]Đối với Trần Thanh T có hành vi mua 0,069 gam Methamphetamine của bị cáo để sử dụng; Trần Văn H cất giấu 0,079 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Xét hành vi trên không đủ cơ sở để xử lý hành sự nên Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định, Công an huyện Hải Hậu xử lý hành chính đối với Trần Thanh T, Trần Văn H về hành vi trên là phù hợp pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo ngày 10/4/2019. Do bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vàokhoản 1Điều 251; điểm s khoản 1Điều 51Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt Trần Văn H 30 (ba mươi) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộsố Methamphetamine có trong 01 phong bì thư niêm phong số 375/GĐKTHS hoàn trả mẫu vật sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả cho anh Trần Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số AA/2012/07640 cùng ngày 26/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáocóquyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định: 02 bản;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND thị trấn C: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên